TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2022/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 15 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 672/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: A, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: N, phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1967 – Chức vụ: Phó Phòng kiểm soát rủi ro, chi nhánh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 03/6/2022).

Bị đơn: Lê Thị Ánh H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Lê Thị Ánh H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc:

461.108.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi mốt triệu, một trăm lẻ tám nghìn đồng); Lãi trong hạn: 38.118.261 đồng (Ba mươi tám triệu, một trăm mười tám nghìn, hai trăm sáu mươi một đồng); Lãi quá hạn và lãi phạt: 16.753.591 đồng (Mười sáu triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, năm trăm chín mươi một đồng), tổng cộng là 517.655.211 đồng (Năm trăm mười bảy triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn, hai trăm mười một đồng) và lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 08/12/2022 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay số 202125998252, ngày 05/02/2021; Giấy nhận nợ số LD2104000816, ngày nhận nợ 09/02/2021; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay số 01/202125998252, ngày 22/04/2021 và các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

2. Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP S, nếu chị Lê Thị Ánh H trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP S có trách nhiệm trả lại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202125998252/TC, ngày 06/02/2021 đã được Văn phòng công chứng số 01 chứng thực.

Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP S, nếu bà Lê Thị Ánh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá các tài sản đang thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 202125998252/TC, ngày 06/02/2021 đã được Văn phòng công chứng số 01 chứng thực để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp gồm:

Thửa đất: Thế chấp bất động sản số phát hành: CY 358452; Số vào sổ cấp giấy: CS09071; Cơ quan cấp: Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp, cấp ngày 12/01/2021 cho bà Lê Thị Ánh H đứng tên sử dụng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại thửa đất số 639, tờ bản đồ số 12, mục đích sử dụng: Đất ở 87,0m^2, Đất trồng cây lâu năm: 5,7m^2. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài, Đất trồng cây lâu năm: đến hết ngày 15/10/2043; Địa chỉ thửa đất: thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Quyền sử dụng đất có tổng diện tích thế chấp là: 92,7m^2.

Nhà ở: Loại nhà ở riêng, diện tích xây dựng: 68,4m^2, diện tích sàn: 68,4m^2, Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng, Cấp (hạng): Cấp IV.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Ánh H là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.390.000 đồng (Mười một triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014651, ngày 17/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHA huyện Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Đô